

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày: 26/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Hoàng – Trưởng Trạm y tế phường 6, TP. Tuy Hòa;
2. Bà Đào Thị Ngâm – Phòng kinh tế thành phố Tuy Hòa;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ry - Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 26 tháng 5 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

V, sinh năm 1982; ĐKNKTT và chỗ ở: thôn C, xã A, TP. T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông S (chết) và bà P, sinh năm 1945; Vợ H, sinh năm 1984; Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông L (chết); Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: anh Q, sinh năm 1980 (Con ruột ông L); Địa chỉ: đường P, phường T, TP. T, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo V bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 21/9/2016, V (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số BT chạy trên đường L hướng Nam-Bắc. Khi đến đoạn đường trước nhà số nn đường L thuộc phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên trong điều kiện trời mưa, mặt đường trải nhựa

bằng phẳng, thẳng và rộng 15 mét, giữa đường có vạch sơn kẻ đường liền nét và chia mặt đường thành hai phần đường bằng nhau. Cùng lúc này, ông L đi bộ qua đường theo hướng Tây-Đông, nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng V không chú ý quan sát và nhường đường nên tay lái bên trái xe mô tô tông vào người ông L gây tai nạn, hậu quả ông L bị chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 167/TT ngày 30/9/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nạn nhân L chết do chấn thương sọ não.

Về trách nhiệm dân sự: V đã bồi thường số tiền 200.000.000 đồng, được đại diện hợp pháp người bị hại có giấy bãi nại.

Tại bản cáo trạng số 41/VKS-HS ngày 24/4/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo V về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại cáo trạng số 41/VKS-HS ngày 24/4/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo V từ 09 tháng – 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng – 02 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân dân xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại 200.000.000 đồng, gia đình người bị hại làm giấy bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số BT đã trả lại cho bị cáo nên không xem xét. Trả lại 01 Giấy phép lái xe (hiện lưu tại hồ sơ) cho bị cáo V.

Bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại trình bày: Tai nạn xảy ra là do rủi ro ngoài ý muốn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình tôi số tiền 200.000.000 đồng và gia đình đã có giấy bãi nại nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về mức hình phạt xem xét theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người đại diện hợp pháp cho người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 21/9/2016, tại đoạn đường trước nhà số nn đường L thuộc phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên, bị cáo V có hành vi điều khiển xe mô tô biển số BT chạy nhanh, không chú ý quan sát và nhường đường cho người đi bộ nên tông vào người ông L đang đi bộ qua đường, gây hậu quả ông L bị chết do chấn thương sọ não là đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo V phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ tại địa phương. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng và được gia đình người bị hại làm giấy bãi nại; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại cũng có phần lỗi là đi qua đường không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, thiếu quan sát khi qua đường, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường được quy định tại Điều 32 Luật Giao thông đường bộ nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Tuyên trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số AE 361991 mang tên V do Sở giao thông vận tải Phú Yên cấp ngày 21/01/2008 (hiện lưu tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo V phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo V 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân dân xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã A trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số AE 361991 mang tên V do Sở giao thông vận tải Phú Yên cấp ngày 21/01/2008 (hiện lưu tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THA DS TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Dũng